

Số: /BC-SCT

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 11/2021, Chương trình công tác tháng 12/2021

Sở Công Thương tập trung triển khai các nhiệm vụ trong tình hình cả nước nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng ra sức thực hiện tốt “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội ở trạng thái bình thường mới. Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công Thương cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức ngành công thương, đạt được một số kết quả như sau:

I. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI THÁNG 11/2021.

1. Công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 12,34% so tháng trước, giảm 11,4% so tháng cùng kỳ và lũy kế 11 tháng giảm 11,97% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 2.263,79 tỷ đồng, tăng 7,92% so tháng trước và giảm 7,56% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng ước đạt 29.430,47 tỷ đồng, đạt 65,19% so kế hoạch, giảm 12,13% so cùng kỳ, trong đó: nhóm ngành công nghiệp khai khoáng đạt 86,06% kế hoạch, tăng 0,33 %; Nhóm ngành cung cấp nước, hoạt động xử lý rác thải, nước thải đạt 80,85% kế hoạch, tăng 2,9 %; Nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo đạt 72,06% kế hoạch, giảm 13,44%; Nhóm ngành sản xuất, phân phối điện đạt 61,01% kế hoạch, giảm 11,41%.

- **Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu:** Tháng 11, nếu so với tháng trước thì có 10 sản phẩm tăng (*sản xuất túi xách các loại tăng hơn 3 lần; Bộ truyền dẫn điện dùng trong ô tô tăng 44,64%; gạo xay xát tăng 38,35%; Giày thành phẩm tăng 30%; may mặc tăng 29,77%; than hoạt tính tăng 25%; thuốc viên các loại tăng 11,97%; điện sản xuất tăng 10,19%; thảm dệt các loại tăng 6,7%; thủy sản đông lạnh tăng 1,69%*), 02 sản phẩm giảm (*nước sinh hoạt giảm 3,68%; điện thương phẩm giảm 1,84%*) và 01 sản phẩm hết thời vụ.

Lũy kế 11 tháng, so cùng kỳ có 05 sản phẩm tăng (*thuốc viên các loại tăng 18,3 %; sản xuất túi xách các loại tăng 16,47%; than hoạt tính tăng 10,7%; điện thương phẩm tăng 1,72%; nước sinh hoạt tăng 1,68%*), 08 sản phẩm giảm (*Giày thành phẩm giảm 78,7%; sản xuất đường kết giảm 51,9%; may mặc giảm 33,12%; gạo xay xát giảm 23,08%; thủy sản đông lạnh giảm 21,7%; bộ truyền dẫn điện dùng trong ô tô giảm 18,27%; điện sản xuất giảm 11,92%; thảm dệt các loại giảm 1,91%*).

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện: Phát triển 102 hộ sử dụng điện, lũy kế 11 tháng phát triển 3.124 hộ, đạt tỷ lệ 99,25% (vượt 0,05% so kế hoạch) so với tổng số hộ dân toàn tỉnh⁽¹⁾.

2. Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 2.103,99 tỷ đồng, tăng 14,17% so tháng trước, giảm 30,08% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng ước đạt 29.097,81 tỷ đồng, đạt 80,83% kế hoạch, giảm 7,66% so cùng kỳ (trong đó: Bán lẻ hàng hóa đạt 85,87% kế hoạch, giảm 4,83%; Dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 74,68% kế hoạch, giảm 11,82%; Dịch vụ du lịch đạt 59,76% kế hoạch, giảm 31,63% và dịch vụ khác đạt 64,3% kế hoạch, giảm 17,77%).

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

3.1. Lĩnh vực công nghiệp:

- Trình UBND tỉnh: phê duyệt Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; xin chủ trương ngừng triển khai đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị, phê duyệt Kế hoạch bổ sung hoạt động khuyến công năm 2021 và phê duyệt đề án máy móc thiết bị.

- Về phát triển cơ sở, doanh nghiệp: Trong tháng không phát sinh doanh nghiệp phát triển mới, lũy kế 11 tháng phát triển 21 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký 1820,8 tỷ đồng, giải quyết việc làm mới cho khoảng 1.039 lao động. Nâng tổng số toàn tỉnh có 10.744 cơ sở, doanh nghiệp, giải quyết việc làm cho 56.402 lao động.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động sản xuất trong điều kiện bình thường mới: Đến nay, có 65 doanh nghiệp được UBND tỉnh chấp thuận đủ điều kiện hoạt động theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới (giai đoạn 2), tổng số lao động 30.849 người⁽²⁾.

- Triển khai, phổ biến 05 Thông tư của Bộ Công Thương về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với lĩnh vực công nghiệp⁽³⁾; Tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về sửa đổi bổ sung Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh.

¹ Theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh thì tổng số hộ dân toàn tỉnh là 289.159 hộ. Tỷ lệ hộ sử dụng điện tính đến tháng 11/2021.

² Trong khu Công nghiệp: 16 doanh nghiệp², với tổng số lao động: 14.221 người; Ngoài khu công nghiệp: 22 doanh nghiệp (có 02 DN² thực hiện 3 tại chỗ), với tổng số lao động: 14.716 người; Địa bàn các huyện, thị xã: 27 doanh nghiệp, với tổng số lao động 1.912 người. (thị xã Duyên Hải 01 DN, 48 người; huyện Cầu Kè 02 DN, 131 người; huyện Châu Thành 04 DN, 171 người; Cảng Long 03 DN, 130 người; huyện Trà Cú 13 DN, 1.210 người; huyện Tiểu Cần 04 DN, 220 người).

³ Thông tư số 09/2021/TT-BCT ngày 27/10/2021 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp – thuốc nổ TNP1; Thông tư số 10/2021/TT-BCT ngày 27/10/2021 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp – thuốc nổ nhũ tương rời bao gói; Thông tư số 11/2021/TT BCT ngày 27/10/2021 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp – mìn phá dỡ quá cỡ; Thông tư số 12/2021/TT-BCT ngày 27/10/2021 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp – thuốc nổ bột; Thông tư số 13/2021/TT-BCT ngày 27/10/2021 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định trên cơ sở rủi ro đối với các bình chịu áp lực nhà máy lọc hóa dầu, nhà máy chế biến khí và nhà máy đạm.

- Thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm của Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa xanh - Cửa hàng Bách Hóa Xanh Trà Vinh số 21, lũy kế đến nay đã cấp 13 Giấy chứng nhận.

3.2. Lĩnh vực phát triển điện- môi trường- hóa chất:

- Phát triển 1,75km đường dây trung thế; 1,86km đường dây hạ thế, 38 trạm biến áp (dung lượng 4.755kV). Lũy kế 11 tháng phát triển 24,51km đường dây trung thế; 21,23km đường dây hạ thế, 292 trạm biến áp (dung lượng 43.867,5kV)⁽⁴⁾.

- Tổ chức làm việc với các Nhà máy Nhiệt điện và các dự án năng lượng tái tạo đã phát thương mại (COD) nắm tình hình sản xuất, sản lượng phát điện đến cuối năm 2021. Tháng 11/2021, sản lượng điện ước đạt 1,13 tỷ kWh, lũy kế 11 tháng ước đạt 15,86 tỷ kWh, đạt 59,31%/tổng sản lượng điện dự kiến sản xuất⁽⁵⁾ năm 2021.

- Triển khai kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2021, trong tháng toàn tỉnh tiết kiệm 2.290.964 kWh, tăng 10,85% so với cùng kỳ, lũy kế 11 tháng tiết kiệm 22.352.049 kWh, tăng 7,76% so với cùng kỳ. Trong đó: Sinh hoạt - Kinh doanh dịch vụ: 12.640.128 kWh, chiếm 56,55%; Doanh nghiệp sản xuất: 8.940.066 kWh, chiếm 40,00%.

- Đối với các dự án dự án điện gió: Trong 05 dự án hoạt động, đã lắp đặt hoàn chỉnh 79/79 turbine, có 64/79 turbine được công nhận phát điện thương mại (COD), tổng công suất là 256,8 MW; Xin ý kiến đóng góp của các sở, ngành tỉnh hồ sơ bổ sung quy hoạch nhà máy điện gió Hàn Quốc Trà Vinh giai đoạn 2.

- Thẩm định kế hoạch sử dụng đất huyện Châu Thành, Cầu Ngang năm 2022 và Đề án thăm dò khoáng sản mỏ cát san lấp trên lòng sông Hậu thuộc xã Hàm Tân và xã Định An, huyện Trà Cú.

- Tổ chức 02 lớp học (trực tuyến) cho 156 học viên tham gia huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí (gas) trên địa bàn tỉnh; 01 lớp tập huấn kiểm tra viên điện lực năm 2021 cho 50 học viên của Công ty Điện lực Trà Vinh, đa số các học viên đủ điều kiện cấp thẻ kiểm tra viên điện lực theo quy định

3.3. Lĩnh vực thương mại:

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và Điểm 5, Mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

⁴ Năng tổng số toàn tỉnh 3.124km đường dây trung thế; 5.333,10 km đường dây hạ thế và 6.295 trạm biến thế (tổng dung lượng 532.808,5kVA).

⁵ Kế hoạch năm 2021: 26,74 tỷ kWh, trong đó Nhiệt điện dự kiến là 24,83 tỷ kWh (Nhà máy 1, 2, 3 và NM 3 mở rộng), Điện gió 1,67 tỷ kWh, Điện Mặt trời 0,24 tỷ kWh.

- Về hạ tầng thương mại: Phát triển 01 cửa hàng tiện lợi. Nâng tổng số toàn tỉnh hiện 25 Cửa hàng tiện lợi; 04 máy bán hàng tự động; 07 siêu thị, 02 Trung tâm thương mại, 116 chợ; 322 cửa hàng, sức chứa 9.600m³, 12 thương nhân phân phối, 01 tổng đại lý và 03 kho xăng dầu với tổng dung tích 8.600m³; 05 Thương nhân phân phối mua bán khí; các đơn vị được thiết kế xây dựng đảm bảo an toàn theo quy chuẩn và tiêu chuẩn hiện hành, từng bước hình thành nét văn minh thương mại.

- Tổng hợp thông tin các doanh nghiệp, cơ sở, HTX để biên soạn và in ấn Sổ tay thông tin sản phẩm Trà Vinh; Tiếp tục phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố, đơn đốc các siêu thị, Trung tâm thương mại, hệ thống cửa hàng tiện lợi, chợ về cập nhật trạng thái lên Bản đồ chung sống an toàn với Covid-19, đồng thời thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid -19; Hỗ trợ, HTX, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh kết nối với các sàn thương mại điện tử.

3.4. Lĩnh vực Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

- Về khuyến công: Trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt 01 đề án⁽⁶⁾ và phối hợp Tổ chức nghiệm thu, hoàn chỉnh thủ tục quyết toán 01 đề án⁽⁷⁾ hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị trong sản xuất và đóng gói bao bì. Tổng số đề án triển khai, được nghiệm thu 07/11 đề án, 04 đề án ngừng, không triển khai thực hiện; Thực hiện tư vấn thiết kế nhãn hiệu cho 01 HTX Nông nghiệp tại huyện Duyên Hải. Nâng tổng số đến nay đã tư vấn cho 05 đơn vị⁽⁸⁾ trên địa bàn tỉnh.

- Về Xúc tiến thương mại: Thực hiện hỗ trợ hướng dẫn cho 06 đơn vị⁽⁹⁾ tham gia xây dựng gian hàng trên các sàn TMĐT Tiki, Voso, Sendo; Theo dõi hỗ trợ 05 đơn vị doanh nghiệp của tỉnh thụ hưởng đề án Xây dựng giải pháp quản trị tổng thể doanh nghiệp. *Kết quả*, có 82 lượt doanh nghiệp/HTX tham gia sàn với trên 370 loại sản phẩm, trong đó có khoảng 50 loại sản phẩm OCOP, 60 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và trên 100 loại sản phẩm đạt chứng nhận khác như sản phẩm an toàn, VietGab, ISO,...; Hỗ trợ giới thiệu, kết nối thị trường và tiêu thụ sản phẩm của 05 tỉnh⁽¹⁰⁾ thuộc các khu vực miền Nam, miền Trung, Tây Nguyên, với 43 lượt doanh nghiệp trong tỉnh. Luỹ kế, đến nay đã hỗ trợ giới thiệu cho trên 504 lượt doanh nghiệp trong tỉnh biết, tiếp cận liên kết; Phối hợp Bru điện tỉnh cung cấp số liệu nông, thủy sản như: Bưởi da xanh, Ổt

⁶ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong đóng gói gạo tự động” (bổ sung năm 2021) cho Doanh nghiệp tư nhân Thuận Thiên Trà Vinh.

⁷ Thủ tục quyết toán đề án “Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền sản xuất chai PET tự động” tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Biển Xanh, tại Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải.

⁽⁸⁾ (1) Tư vấn đăng ký nhãn hiệu độc quyền sản phẩm gạo cho Doanh nghiệp tư nhân Thuận Thiên Trà Vinh - Ấp Sà Văn B, Xã Ngọc Biên, Huyện Trà Cú; (2) Hỗ trợ tư vấn đăng ký mã vạch cho Hộ Kinh doanh Cơ sở đóng gói thực phẩm Hoàng Quân – số 51, đường Lê Hồng Phong, khóm 7, phường 8, thành phố Trà Vinh; (3) Tư vấn kê khai thông tin sản phẩm trên hệ thống mã số mã vạch quốc gia cho HKD Hiệu bánh Xuân Kỳ – 132 Đồng Khởi, khóm 6, phường 6, TP. Trà Vinh; (4) Tư vấn, thiết kế nhãn hiệu cho Hộ kinh doanh Tạp hóa Hồng Sương - ấp Chợ, xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải; (5) Tư vấn thiết kế nhãn hiệu sản phẩm “Tinh dầu sả” cho HTX Nông nghiệp Hiệp Lợi - ấp Ba Sát, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải.

⁽⁹⁾ HKD Tài Ký, Công ty TNHH Hồng Liên Trà Vinh, HKD Phạm Thị Phú Phúc (Tinh bột Nghệ), Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đồng Phát Dophaco (Tinh dầu gấc), HKD Chín Di (Bánh tét 9 Di) và DNTN Thuận Thiên Trà Vinh (Gạo Quê tôi ST25).

⁽¹⁰⁾ Bến Tre, Hà Tĩnh, Tuyên Quang, Lâm Đồng và tỉnh Nghệ An.

chỉ thiên, Sò huyết,..của các địa phương chuẩn bị thu hoạch đăng tải bán hàng trên Sàn Postmart.vn, để tìm kiếm đối tác, liên kết tiêu thụ sản phẩm.

3.5. Lĩnh vực nông thôn mới:

Đề nghị UBND thị xã Duyên Hải chỉ đạo các Phòng chuyên môn và Điện lực Duyên Hải khắc phục tiêu chí 4 về điện nông thôn trên địa bàn xã Long Toàn; Tham gia bỏ phiếu công nhận huyện Châu Thành đạt huyện nông thôn mới năm 2021. Tiếp tục duy trì số tiêu chí 4 và tiêu chí 7 đã đạt trên địa bàn các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đến nay toàn tỉnh có 85/85 xã đạt tiêu chí số 4 về điện và tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

3.6. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động pháp chế:

- Quyết định tạm dừng các cuộc kiểm tra chuyên ngành, do tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 09-CT/TU ngày 06/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2021. Triển khai Chỉ thị 10-CT/TU ngày 06/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách.

- Tham gia đoàn thanh tra về đo lường đối với công ty Điện lực Trà Vinh (do Sở Khoa học công nghệ chủ trì).

3.7. Công tác hành chính, văn phòng:

- Duy trì việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia. Kết quả tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (từ ngày 15/10/2021 đến ngày 14/11/2021) là 1.361 hồ sơ (trong đó tồn kỳ trước 01 hồ sơ, có 1.160 hồ sơ nhận trực tuyến⁽¹¹⁾, 200 hồ sơ nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính; số hồ sơ thực hiện 4 tại chỗ là 1.346 hồ sơ), trả kết quả đúng và trước thời gian quy định 1.359 hồ sơ, còn 02 hồ sơ trong hạn tiếp tục giải quyết cho công dân theo đúng quy định.

- Lập hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn ”An toàn về an ninh trật tự năm 2021” và thanh quyết toán gói thầu Chính lý Tài liệu tích đọng năm 2021 của Sở Công Thương.

- Xây dựng và ban hành: Kế hoạch Kế khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 và thông báo đến các đối tượng thuộc diện kê khai hàng năm thực hiện kê khai đúng thời gian quy định; Kế hoạch thực hiện phương châm hành động của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020-2025 “Đoàn kết, Kỷ cương, Hành động, Sáng tạo, Đột phá, Phát triển”; Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban

¹¹ Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt 85,23%.

hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2022 của Sở Công Thương.

- Báo cáo: Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch; tổng kết việc thực hiện quản lý biên chế giai đoạn 2016-2021, đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026; Kết quả việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong hệ thống chính trị năm 2021; Kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021; Thực hiện thống kê văn bằng, chứng chỉ công chức Sở Công Thương phục vụ cho công tác rà soát theo chỉ đạo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Kết quả xây dựng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021; Tổng hợp báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021.

- Triển khai cho các phòng, đơn vị thực hiện nhận xét, đánh giá, phân loại đối với công chức, viên chức năm 2021.

- Cử 01 công chức tham gia lớp học lớp cao cấp lý luận chính trị không tập trung tại Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh.

- Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Sở Công Thương; Thực hiện nâng lương thường xuyên đối với 01 công chức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những mặt đạt được:

- Tỉnh đã có chủ trương cho một số doanh nghiệp đủ điều kiện hoạt động 3 tại chỗ và hoạt động theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới, đến nay đã có 65 doanh nghiệp hoạt động trở lại, do đó giá trị sản xuất công nghiệp và Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đều tăng so với tháng trước.

- Trong 05 dự án điện gió, đến nay có 79/79 turbine gió đã được lắp đặt và được công nhận phát điện thương mại (COD) 64/79 turbine, tổng công suất là 256,8 MW.

- Tình hình thị trường: Sức mua tại các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi diễn ra bình thường. Giá cả: Cơ bản ổn định, nguồn cung cơ bản đảm bảo cung ứng cho người dân.

Nguyên nhân đạt được:

- Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Đặc biệt là chỉ đạo tốt trong công tác

binh ổn hàng hóa thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

- Một số doanh nghiệp tổ chức trở lại hoạt động sản xuất theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới.

2. Mặt hạn chế, khó khăn:

- Các chỉ tiêu về công nghiệp, thương mại, ngoài chỉ tiêu về điện tuy có tăng so với tháng trước nhưng gặp nhiều khó khăn và giảm đáng kể so cùng kỳ năm 2020.

- Hiện nay có 09 chợ tạm ngưng hoạt động⁽¹²⁾.

- Công tác tổ chức hội chợ, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa triển khai chưa đảm bảo kế hoạch.

- Các cuộc thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực ngành quản lý phải dừng triển khai.

Nguyên nhân hạn chế: Tình hình dịch bệnh Covid-19 còn bùng phát rộng rãi, ở nhiều địa phương trên cả nước chưa kiểm soát được, còn nhiều trường hợp lây lan trong cộng đồng. Ngoài ra, hiện nay tỉnh đang triển khai công tác tiếp nhận người dân của tỉnh từ các địa phương khác về để cách ly tập trung; Một số hoạt động dịch vụ chưa được phép hoạt động (dịch vụ du lịch); các doanh nghiệp bắt đầu hoạt động trở lại ở trạng thái bình thường mới (giai đoạn 2), sản xuất chưa đạt công suất tối đa.

III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 12/2021:

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 27/01/2021 của Sở Công Thương về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 19/01/2021 của Tỉnh ủy, Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh, Quyết định số 163/QĐ-BCT ngày 19/01/2021 của Bộ Công Thương. Sở Công Thương đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong tháng 12/2021 như sau:

1. Tổng kết đánh giá tình hình sản xuất công nghiệp, khuyến công, hoạt động thương mại, xúc tiến thương mại năm 2021 và định hướng một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2022; Phối hợp địa phương tháo gỡ khó khăn để các nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp (CCN) như: CCN Phú Cần, CCN Hiệp Mỹ Tây, CCN Tân Ngại, CCN Sa Bình.

2. Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị hoạt động điện lực triển khai kế hoạch đầu tư cải tạo lưới điện đảm bảo theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2025; Tiếp tục theo dõi, đôn đốc công tác thi công giải phóng mặt bằng và các thủ tục liên quan đến các nhà máy điện gió; theo dõi Công trình trạm 110kV Trà Cú và đường dây 110kV Cầu Kè - Trà Cú - Duyên Hải; Cải tạo 110kV Vũng Liêm – Trà Vinh 2; Thẩm định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí 4 về

¹² TP. Trà Vinh 02 chợ (chợ KCN, chợ đêm); Càng Long 01 chợ (Mỹ Huệ); Huyện Duyên Hải 01 chợ (Long Vĩnh); Cầu Kè 02 chợ (Trà Ôt; Chợ Phó); Huyện Châu Thành 03 chợ (Song Lộc, TT Châu Thành, Cầu Xây).

điện và tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đối với các xã đăng ký xã nông thôn mới nâng cao.

3. Trình UBND tỉnh: (1) Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”. (2) Kiện toàn Ban Chỉ đạo Xúc tiến thương mại và Hội nhập quốc tế về kinh tế tỉnh Trà Vinh; BCD phát triển và chuyển đổi mô hình quản lý chợ tỉnh Trà Vinh; (3) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; (4) Quyết định sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và Điểm 5, Mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

4. Tiếp tục triển khai Chương trình Khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025: Các đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị; Thực hiện rà soát, theo dõi tình hình tiêu thụ hàng hoá, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, Hợp tác xã về thực hiện các Biên bản ghi nhớ, Hợp đồng đã được ký kết sau các chuyên kết nối thị trường; Công tác hỗ trợ 04 website cho doanh nghiệp; theo dõi tiến độ triển khai hoạt động hỗ trợ “Xây dựng gian hàng Việt trực tuyến” và cập nhật thông tin các Bản tin, bài viết đăng Sàn giao dịch Thương mại điện tử.

5. Thực hiện tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo lịch đã công bố; Giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát mặt hàng thuộc chức năng quản lý của ngành; duy trì công khai thực hiện đường dây nóng để tiếp nhận thông tin tố giác của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ; Tham gia đoàn thanh tra chuyên ngành của các sở, ngành tỉnh.

6. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo kế hoạch; Nghị quyết số 30c-NQ/CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh; Tăng cường tiếp nhận và giải quyết kịp thời các TTHC được người dân, doanh nghiệp nộp trực tuyến từ Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh, khuyến khích người dân, doanh nghiệp hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp, đảm bảo an toàn dịch bệnh; Theo dõi đánh giá công tác triển khai phương án phân cấp thủ tục hành chính cho cấp huyện thuộc lĩnh vực công thương; Tham mưu rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 4. Thực hiện đúng quy định về chế độ, chính sách cho công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 11/2021, Chương trình công tác tháng 12/2021. Sở Công Thương trân trọng báo cáo Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh năm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh(b/c);
- Ông Nguyễn Trung Hoàng-PCT UBND tỉnh(b/c);
- Các Sở, ngành: KHĐT; NN&PTNT; KHCN; BQL Khu Kinh tế; Cục Thống kê (p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng KT, KT&HT các huyện, thị xã, tp;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Các phòng; đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Minh Cầm